

Bản án số : 172 /2023/HSST

Ngày 23/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Chi**

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt – Giáo viên ;

Bà Vũ Thị Kim Thanh;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh L - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Tuấn Thiện- Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2023, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý: 156/2023/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2023/HSST-QĐ ngày 31/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Chí H**, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHTT và cư trú: Tổ 15, phường Phú D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1952; Họ và tên mẹ: Vũ Thị M, sinh năm 1956; Họ và tên vợ: Phạm Thị Tuyết N, sinh năm 1988 (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2010; **Tiền án, Tiền sự:** Bản án số 220/2008/HSST ngày 17/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Nguyễn Chí H 9 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; Bản án số 358/2008/HSST ngày 28/10/2008 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt Nguyễn Chí H 5 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Quyết định thi hành án số 53 ngày 27/3/2009 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội buộc Nguyễn Chí H chấp hành hình phạt chung là 5 năm 9 tháng tù. Chấp hành hình phạt tù tại trại giam số 6, đặc xá ngày 30/8/2011; Bản án số 256/2015/HSST ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Nguyễn Chí H 8 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản (áp dụng tình tiết tái phạm). Bản án số 96/2016/HSPT ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội bác kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 8 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình

phạt tù ngày 03/3/2022. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 31/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ 17, phường Phú D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Bá T1, sinh năm 1967; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Quỳnh N1, sinh năm 1972; Họ và tên vợ: Hoa Thị M1, sinh năm 1994; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021. **Tiền án, Tiền sự:** Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 31/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Nguyễn Trà M2**, sinh ngày 05/3/2007; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Thôn Hữu Đô Kỳ, xã Đông Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Danh H2, sinh năm 1981; Họ và tên mẹ: Bùi Thị T2, sinh năm 1986; **Tiền án, Tiền sự:** Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 31/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Trà M2: Chị Bùi Thị T2, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Khánh Lai, xã Tây Đ1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Họ và tên: **Nguyễn Tiến L**, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Số 9, hẻm 16, ngách 100, ngõ 193 đường Phú D, tổ 16, phường Phú D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Tiến H3, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Đặng Thị L1, sinh năm 1964; **Tiền án, Tiền sự:** Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 31/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

***Trợ giúp viên pháp lý của bị cáo Nguyễn Trà M2:** Bà Nguyễn Phương A – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6h30' ngày 31/03/2023, tổ công tác Đội CSĐT TP về ma túy – Công an quận Bắc Từ Liêm phối hợp cùng công an phường Phú D kiểm tra phòng trọ tại tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện các đối tượng Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Hoàng Thị T3, Nguyễn Trà M2 đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Đấu tranh tại

chỗ các đối tượng khai nhận vừa tổ chức sử dụng ma túy, nguồn gốc ma túy là của Nguyễn Tiến L cung cấp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng, tang vật về trụ sở để làm rõ

Ngày 31/3/2023, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 93 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trà M2 tại phòng trọ tầng 5 số nhà 25a ngách 261/42 đường Phú D, phường Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ *01 bát sứ màu trắng, 01 cốc thủy tinh*

Ngày 31/3/2023, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 94 khám xét nơi ở của Nguyễn Tiến L tại số 9 hẻm 16/100/193 Phú D, tổ 16 Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Chí H: 01 đĩa sứ màu trắng trên bề mặt có dính tinh thể bám dính màu trắng; 01 túi nilon kích thước (6x10) cm bên trong có dính tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng quán thành ông hút dính tinh thể màu trắng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 điện thoại di động Iphone 8 lắp số thuê bao: 0339311983. Thu giữ của Nguyễn Minh T: 01 điện thoại di động Iphone 13 pro màu xanh số thuê bao 0829339398. Thu giữ của Nguyễn Tiến L: 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max, số thuê bao 0964629336

Ngày 31/3/2023, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 220 đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an quận Bắc Từ Liêm giám định ma túy có trong các đồ vật để các đối tượng tổ chức sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 2075 ngày 08/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: *“01 đĩa sứ màu trắng, 01 túi nilon màu trắng và 01 ống quần bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine”*

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Tiến L có làm dịch vụ điều nhân viên nữ đến các quán karaoke trên địa bàn Hà Nội. Để tiện cho việc quản lý và điều gái khi cần nên L có đứng ra thuê giúp phòng tại phòng trọ tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, phường Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội của anh Phí Văn T4 (SN: 1970, HKTT: Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) giúp cho các nhân viên là Nguyễn Trà M2, Hoàng Thị T3 (SN: 2004, HKTT: thôn 2, Đắc Wil, Cư Jút, Đắc Nông), Đinh Thị N2 (SN: 2001, HKTT: bản Đá Mai, xã Nam Phong, huyện Phù Yên, Sơn La) và Nguyễn Khánh V tên gọi khác Đỗ Quỳnh Trang (SN: 2002, HKTT: TDP Xuân Uyên, thị trấn Tân Phong, Quảng Xương, Thanh Hóa) ở. Tiền phòng hàng tháng trả cho chủ nhà và tiền ăn uống các nhân viên tự trả.

Khoảng 21h 30' ngày 30/3/2023, Nguyễn Minh T đang uống nước ở khu vực hồ Phú D thì Nguyễn Chí H sử dụng tài khoản messenger “Nguyễn Chí H” tin nhắn đến tài khoản masseger “Minh T” của Nguyễn Minh T bảo mua 04 viên kẹo (ma túy tổng hợp) và nửa chỉ Ketamine để cùng sử dụng, T nhắn lại “nửa chỉ thì chơi gì anh” ý là mua ma túy số lượng ít thì H báo lại còn có hơn 1 triệu đồng. Đến khoảng 23h30' ngày 30/3/2023, T và H đến phòng trọ tại tầng 5 số nhà 25

ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, tại phòng có Nguyễn Trà M2, Hoàng Thị T3 và Đinh Thị N2.

Khoảng 00h ngày 31/3/2023, Nguyễn Tiến L đến gặp Nguyễn Chí H và Nguyễn Minh T để nói chuyện với H do xích mích trong việc làm ăn, khoảng 30 phút sau thì L ra về. Đến khoảng 01h ngày 31/3/2023, H và T bàn nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý, H góp 1.500.000 đồng, còn T bỏ ra 2.000.000 đồng. H bảo T gọi cho L nhờ mua hộ 4 viên kẹo và 01 chỉ Ketamine để sử dụng. Sau đó T sử dụng tài khoản Messenger gọi vào tài khoản “Kẻ mỏng thôi” của Nguyễn Tiến L nhờ mua hộ 4 viên kẹo và 01 chỉ ketamine. L đồng ý và sử dụng telegram liên lạc với đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch mua 4 viên kẹo và 01 chỉ ketamine mang đến ngõ 261 đường Phú D với giá 3.500.000 đồng, người bán thoả thuận nếu giao dịch thành công sẽ chia cho L 250.000 đồng

Khoảng 2h 16’ ngày 31/3/2023, thì đối tượng giao ma túy đến nơi gọi lại cho L, L liên lạc với T bảo ra lấy ma túy. T xuống đầu ngõ 261 đường Phú D gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch nhận 01 gói nilon bên trong có 04 viên ma túy tổng hợp, 01 túi ketamine và trả 3.500.000 đồng. Trên đường về T có mua 02 lon cocacola rồi quay lại phòng tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khi vào phòng T bảo Trà M2 lấy 01 đĩa sứ, M2 hiểu là lấy đĩa sứ là để có đồ xào ke (xào ketamine) nên đã ra giá để bát lấy 01 đĩa sứ để trên đệm, T đưa túi nilon chứa ma túy cho H cầm, rồi lấy 01 bát bằng sứ và 01 cốc thủy ở cạnh đệm đưa cho H để H rót coca. Sau đó T lấy 04 viên ma túy tổng hợp, chia cho Trà M2 01 viên, chia cho H 02 viên và giữ lại 01 viên để sử dụng. H cho 01 viên ma túy tổng hợp vào bát sứ rồi nghiền nhỏ, đổ coca uống hết, rồi tiếp tục cho 01 viên ma túy còn lại vào bát nghiền nhỏ đưa cho T3 để uống. Trà M2 uống luôn 01 viên, còn T cho ma túy vào cốc thủy tinh nghiền nhỏ đổ coca vào rồi uống. Đối với số ketamine, H đổ ra đĩa “xào” ketamine rồi chia thành các đường nhỏ, còn T lấy 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng quán thành ống hút cho các đối tượng cùng sử dụng. H, T, T3, Trà M2 thay nhau sử dụng hết gói ketamine rồi ngủ luôn tại phòng. Đinh Thị N2 có tại phòng nhưng nằm trên giường ngủ không sử dụng ma túy.

Đến khoảng 6h 30 ngày 31/3/2023, Nguyễn Khánh V đi chơi về phòng trọ thì Công an quận Bắc Từ Liêm kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tiến L khai có sử dụng ma túy và làm nghề dịch vụ nên biết chỗ mua ma túy, khi T nhờ mua ma túy thì L liên hệ và được người bán cho 250.000 đồng nếu bán thành công, tuy nhiên khi T lấy được ma túy, L đã xóa hết tin nhắn telegram và chưa nhận được hưởng lợi, L không biết T mua ma túy để tổ chức sử dụng tại phòng trọ tại tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, ngoài lời khai của Nguyễn Tiến L và Nguyễn Minh T về đối tượng trên cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm

không thu giữ thêm được tài liệu nào khác nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Chí H và Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, số tiền 3.500.000 đồng mua ma túy là cho H góp 1.500.000 đồng, T góp 2.000.000 đồng, T là người nhờ Nguyễn Tiến L mua ma túy hộ, số ma túy trên T mang về phòng trọ tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để H, T, Trà M2 và T3 cùng sử dụng

Đối với Nguyễn Trà M2, M2 ở tại phòng trọ tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội nên biết Nguyễn Minh T và Nguyễn Chí H bàn bạc, góp tiền mua ma túy về để cùng sử dụng, M2 biết T gọi cho Nguyễn Tiến L để mua ma túy. Sau đó T xuống tầng 1 lấy ma túy mang lên phòng thì M2 là người lấy đĩa sứ từ giá để bát đĩa ra để trên đệm để H đổ Ketamine ra cho mọi người cùng sử dụng.

Do Hoàng Thị T3 không bàn bạc, không góp tiền và không chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy nên ngày 26/6/2023, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 177 xử phạt Hoàng Thị T3 mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của chính phủ.

Đối với anh Phí Văn T4 là chủ nhà số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội không biết việc Nguyễn Minh T, Nguyễn Chí H, Nguyễn Trà M2 tổ chức sử dụng ma túy tại phòng trên tầng 5 nên cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm không xử lý.

Vật chứng của vụ án là 01 đĩa sứ màu trắng, 01 túi nilon kích thước (6x10) cm, 01 bát sứ màu trắng, 01 cốc thủy tinh, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng quán thành ống hút, 01 bật lửa màu đỏ, 01 điện thoại di động Iphone 8 lắp số thuê bao: 0339311983, 01 điện thoại di động Iphone 13 pro màu xanh số thuê bao 0829339398, 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max, số thuê bao 0964629336 là vật chứng trong vụ án nên cần chuyển theo hồ sơ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKSBLT ngày 18/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Nguyễn Tiến L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2, Nguyễn Tiến L khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Trà M2: Xin Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh của bị cáo, phạm tội khi 16 tuổi 03 tuần, bố mẹ ly hôn nhận thức còn hạn chế, bị

cáo đóng vai trò không đáng kể trong vụ án để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất . Giúp bị cáo sớm làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, không chấp nhận đề nghị trả hồ sơ của Luật sư bào chữa cho bị cáo Tuấn . Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H mức án từ 7 năm đến 8 năm tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trà M2 mức án từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Do các bị cáo không có thu nhập nên đề nghị toà án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Khoảng 02h ngày 31/3/2023, tại ngõ 261 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội Nguyễn Tiến L đã bán cho Nguyễn Minh T 04 viên ma túy tổng hợp và 01 gam ketamine với giá 3.500.000 đồng. Sau đó T mang số ma túy trên về phòng trọ tầng 5 số nhà 25A ngách 261/42 đường Phú D, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2 và Hoàng Thị T3 cùng sử dụng, trong đó T là người góp 2.000.000 đồng, trực tiếp đi mua ma túy, lấy 1.000 đồng quán thành ống hút và chia 04 viên ma túy tổng hợp, Trà M2 là người chuẩn bị đĩa sứ, H là người góp 1.500.000 đồng, nghiền ma túy tổng hợp cho H và T3 sử dụng và cho ma túy ketamine ra đĩa sứ, xào, chia nhỏ cho các đối tượng H, T, Trà M2, T3 cùng sử dụng

[3]. Xét tính chất vụ án: Các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2 đều có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã chủ động cùng nhau chuẩn bị vật dụng, dụng cụ để sử dụng ma túy với hội nhóm trên 2 người, có sự phân công trách nhiệm cụ thể nhằm mục đích mong muốn đưa chất ma túy vào cơ thể

của người sử dụng ma túy nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy biết hành vi mua bán trái pháp chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm hủy hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2, Nguyễn Tiến L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài bị cáo Nguyễn Chí H có nhân thân xấu, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2, Nguyễn Tiến L lần đầu bị đưa ra xét xử, Bị cáo T bị bệnh viêm tụy, bị cáo Nguyễn Chí H có bố là thương binh, bị cáo Trà M2 có ông nội là người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đặc biệt bị cáo Nguyễn Trà M2 phạm tội khi còn đang 16 tuổi 3 tuần nên được áp dụng Điều 54, Điều 91 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy. Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa túi nilon màu trắng dính ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, giám định viên và cán bộ công an; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ống cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng dính ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, giám định viên và cán bộ công an; 01 (một) niêm phong bên trong chứa đĩa sứ màu trắng dính ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, giám định viên và cán bộ công an;

01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) bát sứ; 01 (một) cốc thủy tinh đã qua sử dụng; Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, lắp số thuê bao: 0339311983, điện thoại cũ đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại bị vỡ nát; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro, số thuê bao 0829339398, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max, số thuê bao 0964629336, điện thoại cũ đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện sử dụng vào hành vi phạm tội.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trà M2 phạm tội **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**; Bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

1. Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 31/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 31/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 58, Điều 91 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trà M2 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 31/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 31/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa túi nilon màu trắng dính ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, giám định viên và cán bộ công an; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ống cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng dính ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, giám định viên và cán bộ công an; 01 (một) niêm phong bên trong chứa đĩa sứ màu trắng dính ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Chí H, Nguyễn Minh T, giám định viên và cán bộ công an; 01 (một) bật lửa màu

đỏ; 01 (một) bát sứ; 01 (một) cốc thủy tinh đã qua sử dụng; Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, lắp số thuê bao: 0339311983, điện thoại cũ đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại bị vỡ nát; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro, số thuê bao 0829339398, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max, số thuê bao 0964629336, điện thoại cũ đã qua sử dụng

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 219/23 ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Nguyễn Thùy Chi

